

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 230/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1978

Trú tại: Khu Que hàn, Quán Gánh, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Trần Văn N, sinh năm 1977

Trú tại: Khu Que hàn, Quán Gánh, xã Nhị Khê, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 - Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn N thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn N có 02 con chung là Trần Thị Ngọc T, sinh ngày 08/11/2000 và Trần Ngọc T, sinh ngày 10/03/2016. Hiện nay cả

02 con chung của anh chị đều đã đủ 18 tuổi, trưởng thành và có công việc ổn định nên không xem xét.

- Về tài sản chung vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng tiền án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai số 0016392 ngày 16/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Tín. Trả lại chị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thường Tín;
- Chi cục THA dân sự huyện Thường Tín;
- Các đương sự;
- UBND xã Minh Cường;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Phạm Trung Hòa